TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6-QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2025/DS-ST
Ngày: 23-12-2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6- QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Văn Ngoan;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hạnh;

2. Bà Huỳnh Thị Thùy Trâm.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chín- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 137/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1997; CCCD số: 051197001280; Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, tỉnh Quảng Ngãi (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Pham Văn T, sinh năm 1987; CCCD số: 051087014751; Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, tỉnh Quảng Ngãi (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/11/2025, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Chị và anh Phạm Văn T1 đăng ký kết hôn ngày 07/8/2015 tại Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Quảng Ngãi, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, đời sống hôn nhân không hạnh

phúc. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn T1.

Về con chung: Chị và anh T1 có 01 con chung là Phạm Quốc K, sinh ngày 19/3/2012. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi đủ 18 tuổi; không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn anh Phạm Văn T1 tại bản tự khai ngày 27/11/2025 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án trình bày:

Anh thống nhất toàn bộ nội dung chị Phạm Thị H trình bày về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên thống nhất ly hôn với chị H. Về con chung, anh đồng ý giao cháu Phạm Quốc K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Phạm Thị H và bị đơn anh Phạm Văn T1 đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Việc Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Phạm Văn T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Xét thấy, trong quá trình chung sống, giữa chị H và anh T2 phát sinh nhiều mâu thuẫn, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện nay, cả hai đương sự đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng thống nhất yêu cầu ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không

đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị H.

[3] Về con chung: Chị H và anh T1 có 01 con chung là Phạm Quốc K, sinh ngày 19/3/2012. Xét thấy, hiện nay cháu K đang trong độ tuổi chưa thành niên, cần sự chăm sóc trực tiếp, ổn định. Chị H có nguyện vọng và đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con chung; anh T1 cũng tự nguyện giao con cho chị H nuôi dưỡng và không yêu cầu quyền nuôi con. Việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với lợi ích mọi mặt của con chung, không trái quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con; anh T1 cũng không có nghĩa vụ cấp dưỡng theo sự thỏa thuận của các bên, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 266, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị H. Cho chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Phạm Văn T1.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Quốc K, sinh ngày 19/3/2012 cho chị Phạm Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Phạm Văn T1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Văn T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002457 ngày 20/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi; chị H đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 6-Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Ba Dinh, tỉnh Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Ngoan